

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Mường Tè, ngày 05 tháng 01 năm 2024

Số: 01/2024/QĐDS- ST

Ngày 05/01/2024

V/v: *Hủy kết hôn trái pháp luật*

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Bình,

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp: Bà Lò Thị Kéo- Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023 về yêu cầu “Hủy kết hôn trái pháp luật” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2023/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Vàng Và L- sinh năm 1964.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Có đơn xin vắng mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Vàng Thị M, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt

- Anh Giàng A S, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có đơn xin vắng mặt

- Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo pháp luật ông Sùng A C- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè. Có đơn xin vắng mặt

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: "Hủy kết hôn trái pháp luật" theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyền số 01 ngày 07/7/2014 của UBND xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án ông Vàng Và L trình bày: Ông có con gái tên là Vàng Thị M, sinh ngày 22/11/1997 có chồng là Giàng A S, sinh ngày 10/8/1996. Hai con của ông kết hôn vào ngày 07/7/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, khi đi đăng ký kết hôn chị Vàng Thị M khai sinh năm 1997 và anh Giàng A S khai năm sinh 1996 nhưng UBND xã T vẫn cấp giấy đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống với nhau giữa chị M và anh S đã sinh được 02 cháu tên là Giàng Thị P, sinh ngày 05/4/2012 và cháu Giàng Minh T, sinh ngày 18/02/2014, sau một thời gian thì giữa chị M và anh S xảy ra mâu thuẫn gia đình và đã ly thân được 05 năm nay, giữa hai bên không còn tình cảm nên ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu hủy giấy chứng nhận kết hôn số 15 quyền số 01 ngày 07/7/2014 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu cấp.

Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã thụ lý vụ án và lấy lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Vàng Thị M trình bày:

Chị và anh Giàng A S đăng ký kết hôn vào ngày 07/7/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng do mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm, hai bên đã ly thân 05 năm nay. Nay chị không còn tình cảm với anh S nên nhất trí đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị và anh Giàng A S

Về con chung: Chị và anh Giàng A S có 02 con, con lớn tên là Giàng Thị P, sinh ngày 05/4/2012, con thứ hai tên là Giàng Minh T, sinh ngày 18/02/2014, hai bên tự thỏa thuận chị Vàng Thị M được quyền nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh S tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Giàng A S trình bày: Anh và chị Vàng Thị M đăng ký kết hôn vào ngày 07/7/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng do mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm, hai bên đã ly thân từ năm 2018. Nay anh không còn

tình cảm với chị M nên nhất trí đề nghị Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị Vàng Thị M

Về con chung: Anh và chị Vàng Thị M có 02 con, con lớn tên là Giàng Thị P, sinh ngày 05/4/2012, con thứ hai tên là Giàng Minh T, sinh ngày 18/02/2014, hai bên tự thỏa thuận nhất trí để cho chị Vàng Thị M được quyền nuôi dưỡng cả hai con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị M tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Ủy ban nhân dân xã T ông Sùng A Chứ- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trình bày: Chị Vàng Thị M và anh Giàng A S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu ngày 07/7/2014. Thời điểm đó do Cán bộ Tư pháp tham mưu và do không để ý nên UBND xã đã cấp giấy chứng nhận kết hôn cho chị M và anh S không đúng quy định pháp luật. Quan điểm của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu là trong trường hợp tính đến ngày đăng ký kết hôn chị Vàng Thị M và anh Giàng A S chưa đủ tuổi, UBND xã nhất trí hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng A S theo quy định pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu sau khi nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát như sau: Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự được đảm bảo. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thu thập và kết quả tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè áp dụng các Điều 369, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và các Điều 9, khoản 3 Điều 15, Điều 16, Điều 17 Luật hôn nhân gia đình năm 2000, chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Vàng Và L, hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng A S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét thấy ông Vàng Và L có đơn yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật của con gái ông và lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu giải quyết việc dân sự. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Mường

Tề, tỉnh Lai Châu thụ lý yêu cầu của ông Vàng Và L là phù hợp với Điều 29, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết việc dân sự của các đương sự: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, lấy lời khai của các đương sự, Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ông Vàng Và L đề nghị Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng A S, theo giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyền số 01 ngày 07/7/2014 do người yêu cầu cung cấp thì chị Vàng Thị M, sinh ngày 22/11/1997 và anh Giàng A S sinh ngày 10/8/1996, Tòa án đã thu thập các tài liệu lưu trữ tại Ủy ban nhân dân xã T và lời khai của các đương sự đều xác nhận: Việc chị Vàng Thị M và anh Giàng A S khi đi đăng ký kết hôn do cán bộ Tư pháp xã không xem xét kiểm tra kỹ. Quá trình giải quyết vụ việc Ủy ban nhân dân xã T xác nhận do không để ý và xác minh kỹ về nhân thân của chị Vàng Thị M, anh Giàng A S mà chỉ dựa vào lời khai của chị M và anh S nên Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè đã làm thủ tục đăng ký kết hôn cho chị Vàng Thị M và anh Giàng A S

Đối với lời khai của cán bộ Tư pháp xã, do đã nghỉ hưu nên Tòa án không tiến hành thu thập được lời khai.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 thì “Nam từ hai mươi tuổi trở lên, nữ từ mười tám tuổi trở lên” mới đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nhưng theo chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu gia đình thì chị Vàng Thị M sinh ngày 22/11/1997 và anh Giàng A S sinh ngày 10/8/1996 (tại biên bản lấy lời khai của ông Vàng Và L là bố đẻ chị Vàng Thị M cũng khẳng định chị M sinh ngày 22/11/1997) đến ngày đi đăng ký kết hôn, ngày 07/7/2014 thì chị Vàng Thị M mới hơn 17 tuổi, anh Giàng A S mới hơn 18 tuổi, như vậy chị Vàng Thị M và anh Giàng A S chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định là vi phạm Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Từ những lý do trên thì Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã thực hiện việc đăng ký kết hôn cho chị Vàng Thị M và anh Giàng A S là trái quy định pháp luật, vi phạm Điều 9, Điều 17 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Do vậy yêu cầu của ông Vàng Và L hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng A S là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Vàng Thị M và anh Giàng A S có 02 con chung là cháu Giàng Thị P, sinh ngày 05/4/2012 và cháu Giàng Minh T, sinh ngày

18/02/2014. Hai bên nhất trí giao cho chị Vàng Thị M nuôi dưỡng và giáo dục. chị Vàng Thị M không đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Vàng Và L không phải nộp tiền tạm ứng lệ phí theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 9, khoản 3 Điều 15; Điều 16; Điều 17 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; khoản 6 Điều 3; Điều 10; 11; 12; 57; 58; 81; 82; 83; 84 và Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29; 35; 39; 361; 370; 371; 372 và Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Vàng Và L. Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng A S

Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 01 ngày 07/7/2014 của Ủy ban nhân dân xã T huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu cấp.

Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Vàng Thị M và anh Giàng A S, giao cháu Giàng Thị P, sinh ngày 05/4/2012 và cháu Giàng Minh T, sinh ngày 18/02/2014 cho chị Vàng Thị M chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Giàng A S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Thị M không yêu cầu anh Giàng A S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Miễn lệ phí dân sự sơ thẩm cho ông Vàng Và L

Quyền kháng cáo: Chị Vàng Thị M, anh Giàng A S, ông Vàng Và L và Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Lai Châu có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Văn Bình